

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Văn Tư.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Bẹ và ông Trần Văn Tài.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/TLST- HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 07/7/2021 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* **Lê Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 01 năm 1995; Quê quán: phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Lê Xuân L, sinh năm 1953, con bà: Lê Thị V, sinh năm 1968; Anh, chị, em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có;

*Quá trình nhân thân:*

- Năm 2017 bị Công an phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền(1.500.000đồng); Lê Văn L đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HSST, ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Kỳ Anh từ ngày 21/4/2021 cho đến nay.( Có mặt)

*Bị hại:*

- Công ty cổ phần lắp máy A do ông Nguyễn Văn Ch, sinh ngày 25/12/1977; chức vụ: Phó Tổng giám đốc – Đại diện theo ủy quyền; địa chỉ: Nhà số X, Ngõ X, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.:*

- Ông Lê Quang N; sinh năm 1985; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn X, xã X, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Công nhân (vắng mặt).

- Bà Đặng Thị Ch; sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (vắng mặt).

- Bà Lê Thị V; sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/4/2021, khi đi đến trang trại của gia đình, Lê Văn L thấy cột điện cao thế thuộc đường dây 500KV Quảng Trạch – Vũng Áng, ở tổ dân phố Trường Sơn, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đang thi công và có nhiều vật liệu bằng kim loại để dưới chân cột điện nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 19/4/2021, khi gia đình đã đi ngủ, Lê Văn L lấy xe mô tô BKS: 38K1 – yyyyyy (xe của mẹ là Lê Thị V) đi đến khu vực thi công cột điện cao thế đang thi công nói trên, thì thấy một người đàn ông đang nằm ngủ trong lán ở gần cột điện, nên Lê Văn L dựng xe máy ở ngoài đường, rồi đi bộ vào chỗ để vật liệu dưới chân cột điện cao thế đang thi công lấy các tấm kim loại đưa ra để trên yên xe mô tô, rồi chở về cất giấu bên lề đường, trước quán thu mua phế liệu của chị Đặng Thị Ch, ở tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh rồi quay lại tiếp tục lấy các tấm kim loại bỏ lên yên xe chở về cất giấu ở chỗ lần trước. Do xe mô tô chỉ chở được số lượng ít nên Lê Văn L đã 03 lần dùng xe mô tô chở các tấm kim loại lấy trộm được, với tổng khối lượng 460kg đưa đi cất giấu bên lề đường, trước quán thu mua phế liệu của chị Đặng Thị Ch, ở tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi lấy trộm được các tấm kim loại đưa đi cất giấu, do đêm đã khuya, nên Lê Văn L đi về nhà ngủ. Đến sáng ngày 20/4/2021, Lê Văn L đến chỗ cất giấu các tấm kim loại trộm cắp được đưa đi bán cho chị Đặng Thị Ch, chủ quán thu mua phế liệu, ở tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh được 3.910.000 đồng. Khi mua các tấm kim loại, do Lê Văn L không nói rõ nguồn gốc nên chị Đặng Thị Ch nghĩ là sắt phế liệu, không biết tài sản do trộm cắp mà có. Số tiền bán tài sản trộm cắp, Lê Văn L đã sử dụng chi tiêu cá nhân.

Tài sản mà Lê Văn L lấy trộm là của Công ty cổ phần lắp máy A, địa chỉ: số X, phố X, phường X, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội là các tấm kim loại(Sắt pha kẽm), có tổng khối lượng 460kg, dùng để thi công cột điện cao thế ở phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị mất trộm.

Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 21/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thị xã Kỳ Anh thì 460kg loại sắt pha kẽm màu trắng trị giá 13.800.000đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh thu giữ các vật chứng bao gồm: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đỏ đen BKS: 38K1 – yyyyyy do Lê Văn L giao nộp; nhiều tấm kim loại(sắt pha kẽm)màu trắng chưa qua sử dụng, kích thước hình dạng khác nhau, chiều dài từ 20 - 60cm, chiều rộng từ 10 – 20cm, có tổng khối lượng 460kg do chị Đặng Thị Ch giao nộp; xe mô tô BKS: 38K1 – yyyyyy đã trả cho bà Lê Thị V và 460kg tấm kim loại đã trả lại cho Công ty cổ phần lắp máy A là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, Công ty cổ phần lắp máy A do ông Nguyễn Văn Ch, Phó tổng giám đốc làm đại diện theo ủy quyền không yêu cầu Lê Văn L phải bồi thường thiệt hại. Riêng chị Đặng Thị Ch yêu cầu Lê Văn L hoàn trả số tiền mua các tấm kim loại là 3.910.000 đồng, Lê Văn L đã tác động gia đình hoàn trả cho chị Đặng Thị Ch số tiền 3.910.000 đồng, nay chị Ch không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 38/CT –VKSTXKA ngày 15/6/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Lê Văn L mức án từ 15 đến 18 tháng tù, áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với 12 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HSST, ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh để buộc Lê Văn L chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 21/4/2021; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều

23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo cải tạo tốt sớm trở thành người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 19/4/2021, Lê Văn L đi xe mô tô BKS: 38K1 – yyyyyy (xe của mẹ là Lê Thị V) đi đến khu vực thi công cột điện cao thế thuộc đường dây 500KV Quảng Trạch – Vũng Áng, ở tổ dân phố Trường Sơn, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm 460kg tấm kim loại là vật liệu dùng để thi công công trình cột điện cao thế của Công ty cổ phần lắp máy A, trị giá 13.800.000 đồng, đưa về cất giấu trước quán thu mua phế liệu của chị Đặng Thị Ch, ở tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Đến sáng ngày 20/4/2021, Lê Văn L đến chỗ cất giấu các tấm kim loại trộm cắp được đi bán cho chị Đặng Thị Ch, chủ quán thu mua phế liệu ở tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh được 3.910.000 đồng để chi tiêu cá nhân.

Đối với chị Đặng Thị Ch đã mua tài sản mà Lê Văn L trộm cắp, nhưng khi mua chị Ch không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với bà Lê Thị V, chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 38K1- yyyyyy mà Lê Văn L dùng làm phương tiện để đi trộm cắp, nhưng bà V không biết Lê Văn L sử dụng vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Hành vi lợi dụng sơ hở lén lút, đột nhập chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá tài sản là 13.800.000 đồng của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm

*cấp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự “ Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.....thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm” . Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.*

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, lén lút đột nhập chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, ngoài ra bố bị cáo tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, nên cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo Lê Văn L tuy có tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng có nhân thân không tốt, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 07/02/2021 Lê Văn L tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong thời gian cho tại ngoại chờ xử lý, Lê Văn L lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần lắp máy A, chứng tỏ Lê Văn L không ăn năn hối cải về những hành vi vi phạm pháp luật của mình, tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người công dân có ích và cần căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp 12 tháng tù tại bản số 27/2021/HSST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh buộc Lê Văn L chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án..

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo Lê Văn L từ trước đến nay không có việc làm, không có thu nhập, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về xử lý vật chứng: Xét các vật chứng: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đỏ đen BKS: 38K1 – yyyyyy; nhiều tấm kim loại(sắt pha kẽm)màu trắng chưa qua sử dụng, kích thước hình dạng khác nhau, chiều dài từ 20 - 60cm, chiều rộng từ 10 – 20cm, có tổng khối lượng 460kg; Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét..

[12]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 299, Điều 326, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lê Văn L 15 (mười lăm) tháng tù.

Tổng hợp 12 tháng tù tại Bản án số 27/2021/HSST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh buộc Lê Văn L chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 27(Hai bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 21/4/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HT;
- Phòng PC81 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Văn Tư**